

# GIẢNG CO VÀ RUNG LẮC

## TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

### Triển vọng tích cực của ngành Bán lẻ cuối năm 2024

Ngành bán lẻ phục hồi từ nền thấp của 2023: Năm 2024 Ngành bán lẻ dễ dàng đạt tăng trưởng cao so với cùng kỳ từ nền thấp năm 2024, dự kiến tăng trưởng 8,8 - 9,0% so với cùng kỳ.

Chính sách hỗ trợ tốt cho Ngành: (i) Từ 1/7/2024 mức lương cơ sở được điều chỉnh tăng từ 1,8 lên 2,34 triệu, (ii) Quốc hội cho phép tiếp tục giảm 2% thuế suất thuế GTGT đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ đến hết 31/12/2024.

Xu hướng bán hàng trực tuyến: Ngành bán lẻ hưởng lợi khi có thể đẩy mạnh bán hàng không quá phụ thuộc vị trí địa lý, tệp khách hàng dễ dàng mở rộng.

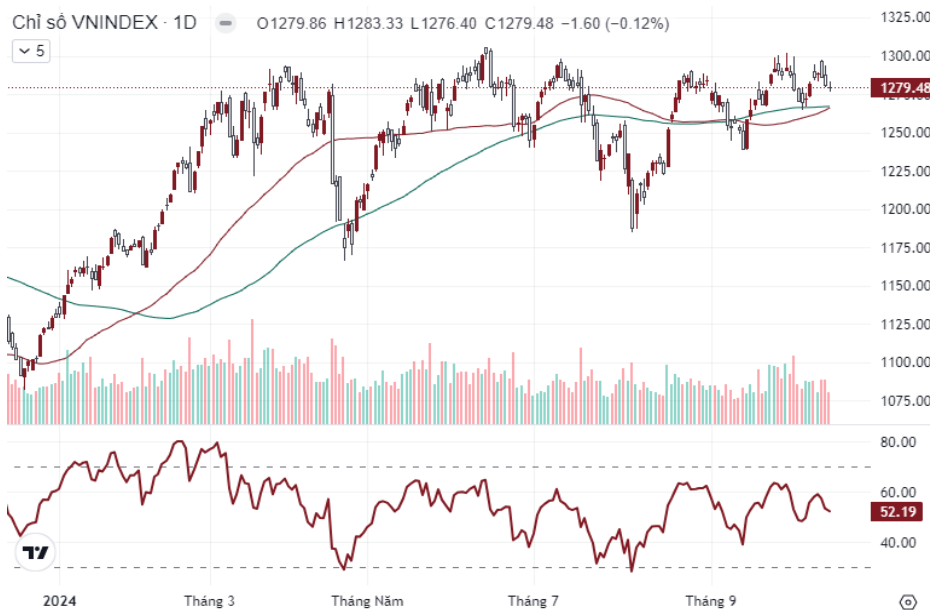
## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

### Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

**VN-Index giảm 1,60 điểm trong phiên 16/10 kết phiên ở mức 1.279,48 điểm.** Thanh khoản giảm 24,63% so với phiên giao dịch ngày 15/10. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 330 tỷ đồng trên HOSE.

**Thị trường có khả năng tiếp tục dao động trong vùng 1.275 - 1.290 điểm trong phiên giao dịch ngày 17/10.** Khối lượng giao dịch trong phiên 16/10 ở mức thấp cho thấy áp lực bán suy giảm trên diện rộng. Chỉ số trải qua ba phiên giảm điểm liên tiếp đi kèm khối lượng giảm dần và cấu trúc trung hạn vẫn ở mức tích cực cho thấy khả năng tìm được lực cầu giá thấp vẫn đang cao hơn. Trong phiên đảo hạn phái sinh, VN-Index có thể sẽ tiếp tục trải qua sự giằng co, rung lắc với mức hỗ trợ tại vùng 1.275 điểm. Đà tăng có thể quay trở lại nếu hoạt động mua vào ở mức giá thấp gia tăng.

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	52,19	36,55	1.279,41	1.281,04	1.266,10	1.266,93
Hành động	Mua	Quan sát	Mua	Quan sát	Mua	Mua

## CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

# DGW

Khuyến nghị: **Mua**

TP: **51.400 VND** | UPSIDE: **+11%**

### Chiến lược hành động

**MUA:** Nhà đầu tư ưu tiên tìm điểm mua cho những ngành được kỳ vọng phục hồi vào giai đoạn cuối năm 2024, có thể bắt đầu giải ngân từng phần vào các cổ phiếu có báo cáo tích cực trong quý III/2024 và kỳ vọng duy trì được đà tích cực trong Quý IV/2024.

**BÁN:** NĐT duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận.

## Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
<b>VN-Index</b>		
Đóng cửa	1.279,48	-0,12
KLCP (triệu CP)	536,67	-24,63
GTGD (tỷ VND)	13.313	-19,94
Khớp lệnh	11.866	-23,77
Thỏa thuận	1.432	34,68
<b>HNX-Index</b>		
Đóng cửa	228,26	-0,30
KLCP (triệu CP)	38,45	-27,65
GTGD (tỷ VND)	785,61	-20,70
<b>UPCoM</b>		
Đóng cửa	92,32	0,16
KLCP (triệu CP)	38,45	-27,65
GTGD (tỷ VND)	785,61	-20,70

**Diễn biến TTCK Mỹ:** Dow tăng 0,79%, S&P 500 tăng 0,47%, trong khi Nasdaq thiên về công nghệ tăng 0,28%. Kết quả thu nhập từ các công ty đã báo cáo trong tuần, đặc biệt là các công ty tài chính, cho thấy sự tăng trưởng mạnh mẽ, áp lực lạm phát giảm dần và nền kinh tế đang bình thường hóa. Ngành tài chính tăng 1,2% vào thứ Tư, chứng kiến sự thúc đẩy từ Morgan Stanley khi ngân hàng này tăng 6,5% sau khi vượt qua ước tính về lợi nhuận và doanh thu quý 3.

**Thế giới:** Với việc lạm phát đã giảm xuống dưới mục tiêu 2% của NHTW châu Âu (ECB) vào tháng 9, trong khi nền kinh tế khu vực đồng tiền chung euro đang có dấu hiệu tối tệ hơn, các nhà kinh tế dự báo ECB sẽ tiếp tục cắt giảm lãi suất vào thứ Năm. Dữ liệu của cơ quan thống kê châu Âu (Eurostat) cho thấy, lạm phát tại 20 quốc gia sử dụng chung đồng euro đã giảm xuống 1,8% vào tháng 9 từ mức 2,2% vào tháng 8, chủ yếu là do chi phí năng lượng giảm và giá hàng hóa giảm. Lạm phát cơ bản cũng giảm xuống còn 2,7% từ mức 2,8% do giá dịch vụ tăng chậm hơn. “Nếu ECB không cắt giảm lãi suất vào tháng 10, thị trường sẽ nghĩ rằng họ đang tụt hậu và có khả năng mắc lỗi chính sách”, Mark Wall - Chuyên gia kinh tế trưởng của Deutsche Bank tại Châu Âu cho biết.

**Việt Nam:** Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam cho biết, xuất khẩu tôm Việt Nam sang một số thị trường lớn đều đạt kết quả khả quan; ước đạt gần 2,8 tỷ USD trong 9 tháng đầu năm. Trong số các sản phẩm thủy sản xuất khẩu của Việt Nam trong ba quý vừa qua, ngành tôm mang về kim ngạch xuất khẩu cao nhất, ước đạt gần 2,8 tỷ USD, tăng 10,5% so với cùng kỳ của năm ngoái. Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam cho biết, xuất khẩu tôm Việt Nam sang một số thị trường lớn đều đạt kết quả khả quan. Tính đến cuối tháng 9/2024, xuất tôm sang Mỹ tăng 8%, sang châu Âu tăng 15%, sang Trung Quốc và Hong Kong (Trung Quốc) tăng 26%. Giá trung bình tôm xuất khẩu của Việt Nam sang Mỹ và châu Âu đã ghi nhận tăng kể từ tháng 6.

**Tỷ giá USD/VND:** Tỷ giá tự do tăng lên mức 24.989,44.

**Dầu :** Giá dầu thô WTI tương lai ổn định quanh mức thấp nhất trong hai tuần là 70 đô la một thùng vào thứ Tư, sau khi giảm 4,4% trong phiên trước đó trong bối cảnh bất ổn liên tục về cuộc xung đột ở Trung Đông. Sự sụt giảm trước đó diễn ra sau các báo cáo rằng Israel sẽ không nhắm mục tiêu vào các địa điểm hạt nhân hoặc dầu mỏ của Iran, làm giảm bớt lo ngại về sự gián đoạn nguồn cung. Về phía cầu, OPEC và Cơ quan Năng lượng Quốc tế đều đã cắt giảm dự báo nhu cầu dầu toàn cầu của họ cho năm 2024, chủ yếu là do nhu cầu yếu hơn từ Trung Quốc..

**EIB & VCB:** Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank, HoSE: EIB) vừa công bố danh sách cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên, được cập nhật đến ngày 10/10/2024. Đáng chú ý, danh sách lần này có sự xuất hiện của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank, HoSE: VCB), với việc mua vào hơn 78,79 triệu cổ phiếu, tương ứng với tỷ lệ 4,51% vốn. Như vậy, Vietcombank trở thành cổ đông lớn thứ hai tại Eximbank. Theo thông tin được công bố ngày 13/8, Eximbank chỉ ghi nhận 3 cổ đông sở hữu trên 1% vốn, gồm CTCP Chứng khoán VIX, bà Lương Thị Cẩm Tú và bà Lê Thị Mai Loan. Ngày 13/10, Eximbank còn đón nhận thêm cổ đông chiến lược Gelex (GEX) với tỷ lệ nắm giữ 10% vốn. Việc Vietcombank gom mua gần 79 triệu cổ phiếu EIB đã gây bất ngờ trên thị trường. Giá mua không được tiết lộ. Tạm tính theo giá cổ phiếu hiện tại, số lượng cổ phiếu này có giá trị khoảng 1.400 tỷ đồng. Eximbank hiện đang đối mặt với nhiều lùm xùm gần đây. Vài ngày trước, xuất hiện thông tin về một “Đơn kiến nghị” của Ban Kiểm soát liên quan đến rủi ro nợ xấu và các khoản cho vay đối với khách hàng không đủ điều kiện. Tuy nhiên, chỉ một ngày sau tin đồn, Eximbank đã khẳng định văn bản này không phải của Ban Kiểm soát, và ngân hàng vẫn hoạt động bình thường, ổn định và hiệu quả. Về hoạt động kinh doanh, lũy kế 6 tháng đầu năm, Eximbank ghi nhận hơn 1.474 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng 5% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, so với kế hoạch lãi trước thuế 5.180 tỷ đồng cho cả năm 2024, Eximbank mới thực hiện được 28% mục tiêu sau nửa năm.

**Chứng khoán thế giới**

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5.842,47	0,47	22,49
DJIA	42.077,70	-1,55	11,64
Nasdaq	18.367,08	0,28	22,35
Shanghai	3.202,95	0,05	7,66
Hang Seng	20.286,85	-0,16	19,00

**Thị trường hàng hóa**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.674,14	0,47	29,65
Dầu WTI	70,77	-0,51	-1,23
Dầu Brent	74,56	-0,26	-3,23
Than	147,40	-0,91	0,68
Đồng	4,3311	0,56	11,61
Quặng sắt	106,63	-0,45	-21,81
Thép	474,16	0,05	-13,99

**Thị trường ngoại tệ**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	103,55	0,29	2,14
USD/JPY	149,63	0,23	6,08
USD/CNY	7,1347	0,01	0,13
EUR/USD	1,0857	-0,28	-1,62
GBP/USD	1,2987	-0,62	2,03

**Top đột phá khối lượng (tỷ VND)**

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
NVL	89,89	10,20	-2,39
EVF	64,81	11,25	-3,02
DCM	197,75	36,80	-2,13
PET	114,90	28,30	6,99
DPM	100,87	34,15	-1,44

**Top giá trị giao dịch (tỷ VND)**

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
MWG	894,25	65,50	1,71
MSN	653,46	80,40	-0,50
STB	615,66	33,60	-0,30
FPT	376,15	136,30	-0,51
VPB	371,54	20,85	0,00

# DGW

(HOSE)

**Khuyến nghị**

**Mua**

Giá hiện tại (16/10/2024)

**46.050**

Giá mục tiêu

**51.400**

Tiềm năng tăng trưởng

**11%-14%**

Vùng mua

**45.000-46.000**

**Ngưỡng cắt lỗ**

**<43.200**

**LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ**

**Lũy kế 6T24**, doanh thu thuần của DGW đạt 9,9 nghìn tỷ (+16,8% svck), LNST đạt 181 tỷ (+7% svck). Trong đó tỷ trọng lớn nhất vẫn đến từ điện thoại và laptop (lần lượt 43% và 31%) với mức tăng trưởng doanh thu đạt 14% và 11% svck. Công ty đã thực hiện 43,5% kế hoạch doanh thu và 37% mục tiêu lợi nhuận cả năm

**Đa dạng hóa danh mục sản phẩm:** Từ Q3/24, DGW dự kiến phân phối tất cả sản phẩm của MSI như máy tính xách tay, máy tính để bàn... và thêm một số sản phẩm của Xiaomi (tủ lạnh, máy lạnh). Dự báo sẽ có làn sóng mua mới điện thoại, đặc biệt là các điện thoại thông minh giá rẻ khi Chính phủ phủ sóng mạng 5G vào tháng 10

**Triển vọng mảng ICT** với hai ngành hàng chủ lực là laptop và điện thoại, kỳ vọng mảng này sẽ tăng trưởng tích cực nhờ gia tăng nhu cầu mua sắm và đổi mới các thiết bị điện tử vào những tháng cuối năm, đặc biệt là sự xuất hiện của Iphone 16 và các hãng laptop tích cực cho ra mắt thêm nhiều tính năng mới cũng như sự phát triển ngày càng mạnh của AI trong hiệu suất làm việc

**Nguồn cung căn hộ mới trên thị trường bất động sản đang tạo cơ hội phát triển mạnh mẽ cho mảng thiết bị gia dụng:** Dự kiến trong cuối năm, số căn hộ mở bán sẽ tiếp tục tăng lên. Nhu cầu mua sắm thiết bị gia dụng thường theo sau sự tăng trưởng căn hộ khoảng một quý, do đó, dự báo doanh thu sẽ tăng mạnh trong nửa cuối năm

**Hoạt động M&A:** Digiworld có lợi thế trong phân phối sản phẩm công nghệ thông tin và đang mở rộng hợp tác sang các lĩnh vực tiềm năng như thiết bị gia dụng, hàng tiêu dùng, chăm sóc sức khỏe và thiết bị công nghiệp. Sự mở rộng này tạo ra cơ hội tăng trưởng bền vững cho Digiworld, đồng thời đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng và xu hướng chuyển đổi số.

**Thông tin doanh nghiệp**

Phân ngành ICB L2	Bán lẻ
Biến động giá 1Y	32.100-52.700
KLGBQ 10D (CP)	987.290
Vốn hóa (tỷ đồng)	10.000,62
BVPS	16.618
P/E (lần)	26,65
P/B (lần)	2,8
EPS (VND)	1.727,92
SL CPLH (triệu CP)	217,17
Tỷ lệ free-float (%)	60,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	24,34
ROA (%)	5,19
ROE (%)	13,98

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

DGW đang có xu hướng tích lũy quanh vùng giá 45.500 đồng/cp, đồng thời các đường chỉ báo RSI, MFI cho tín hiệu tích lũy tiến về vùng an toàn. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường để có điểm mua phù hợp.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Đi ngang
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	48,09	Quan sát
MFI	34,19	Quan sát
MA10	45,59	Mua
MA20	46,56	Quan sát
MA50	46,27	Quan sát
MA100	47,11	Quan sát

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
<b>Danh mục theo dõi</b>										
1	<b>TCB</b>	Theo dõi	24,2-24,6			26.600	23.200			
2	<b>VJC</b>	Theo dõi	106,5-108,5			117.000	102.200			
3	<b>CTD</b>	Theo dõi	63,2-64,2			70.000	60.600			

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	<b>FPT</b>	Nắm giữ	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000			13,6%
2	<b>FRT</b>	Nắm giữ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000			-0,2%
3	<b>VGT</b>	Nắm giữ	13,6-14,2	19/9/2024	14.100	16.500	13.000			-2,1%
4	<b>QNS</b>	Nắm giữ	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000			2,7%
5	<b>SAB</b>	Nắm giữ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800			0,5%
6	<b>GAS</b>	Nắm giữ	72,8-73,5	04/10/2024	72.600	79.300	69.600			-0,8%
7	<b>PAN</b>	Nắm giữ	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300			7,2%
8	<b>PVD</b>	Nắm giữ	26,7-27,1	04/10/2024	27.300	30.700	26.500			-3,7%
9	<b>HSG</b>	Nắm giữ	20,5-21,0	08/10/2024	20.900	24.100	19.700			-1,9%
10	<b>VHC</b>	Nắm giữ	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000			4,1%
11	<b>VGC</b>	Nắm giữ	42,5-43,8	11/10/2024	43.700	49.600	41.000			-1,9%
12	<b>MWG</b>	Nắm giữ	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300			1,9%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN TỪ THÁNG 9

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BVH	Chốt lời	43,2-44,5	11/9/2024	42.900	48.200	41.700	16/9/24	43.200	0,7%
2	TLG	Chốt lời	51,6-53,0	06/9/2024	52.800	59.000	49.700	19/9/24	53.300	0,9%
3	NT2	Chốt lời	18,9-19,5	11/9/2024	19.500	23.000	18.300	26/9/24	20.250	3,8%
4	HDG	Chốt lời	26-27	17/9/2024	27.250	31.500	25.200	26/9/24	29.350	7,7%
5	VPB	Chốt lời	18-18,4	11/9/2024	18.050	23.000	16.800	27/9/24	20.100	11,4%
6	VCG	Chốt lời	18,0-19,3	17/9/2024	18.200	21.900	17.500	27/9/24	19.100	4,9%
7	GVR	Chốt lời	33-34,5	17/9/2024	34.750	38.600	32.000	27/9/24	36.650	5,5%
8	HVN	Chốt lời	20,4-21,8	25/9/2024	21.400	25.200	19.500	30/9/24	21.500	0,5%
9	PC1	Chốt lời	28-28,5	17/9/2024	28.200	31.800	26.900	01/10/24	29.200	3,5%
10	CTG	Chốt lời	34-34,6	18/9/2024	34.800	42.900	32.600	01/10/24	37.100	6,6%
11	DGW	Chốt lời	46,0-47,0	16/8/2024	45.200	51.300	42.200	02/10/24	47.300	4,6%
12	DXG	Chốt lời	15,8-16,3	27/9/2024	16.300	17.800	15.300	02/10/24	16.600	1,6%
13	MWG	Chốt lời	62,5-64,5	31/7/24	63.500	75.000	57.500	03/10/24	67.400	6,1%
14	POW	Chốt lời	12,7-13,0	25/9/2024	12.700	14.800	12.300	03/10/24	13.300	4,7%
15	DGC	Chốt lời	108,3-110,5	20/8/2024	110.300	127.500	104.000	04/10/24	114.700	3,9%
16	BCM	Cắt lỗ	69,5-71	11/9/2024	70.800	79.800	66.750	04/10/24	69.500	-2,4%
17	PNJ	Cắt lỗ	96,2-99	17/9/2024	99.200	115.000	93.000	04/10/24	97.300	-0,6%
18	GMD	Cắt lỗ	77-78,8	25/9/2024	78.200	85.100	74.000	15/10/24	76.700	-1,9%
19	VHM	Chốt lời	41,7-42,6	1/10/2024	42.900	48.300	40.100	15/10/24	45.500	6,1%
20	HAH	Chốt lời	39,8-40,4	08/10/2024	40.500	46.800	38.100	15/10/24	42.900	5,9%
21	DCM	Chốt lời	37,9-38,8	09/10/2024	37.600	41.700	36.300	16/10/24	37.800	0,8%

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://www.CongTyCoPhanChungKhoanLPBank(lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.